TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:226/2022/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 424/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Lô A3, cụm Công nghiệp X, phường X, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Tống Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Lô A3, cụm Công nghiệp X, phường X, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Đức H và chị Tống Thị H đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 03 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự

nguyện, được tự do tìm hiểu trước khi kết hôn và được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, bất đồng quan điểm sống. Mặc dù đã được cả hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Tại Biên bản hòa giải ngày 21 tháng 12 năm 2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh H chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H, chị H là hoàn toàn tự nguyện. Anh H, chị H đều xác định không còn tình cảm vợ chồng với nhau, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã căng thẳng trầm trọng, không thể hàn gắn nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H, chị H theo Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh H, chị H cùng thống nhất thỏa thuận:

Anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Nam Kh, sinh ngày 30/12/2007; cháu Nguyễn Khánh H, sinh ngày 15/05/2010. Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh H, sinh ngày 16/11/2012. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H, chị Hcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh H, chị Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H, chị Hxác nhận mỗi người nộp 150.000 đồng vào chung 01 Biên lai thu số 0001979 ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Anh H, chị Hđề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H và chị Tống Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Nam Kh, sinh ngày 30/12/2007 và cháu Nguyễn Khánh H, sinh ngày 15/05/2010. Chị Htrực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh H, sinh ngày 16/11/2012. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H, chị Hcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh H, chị Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H chị Hmỗi người chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà mỗi người đã nộp 150.000đồng theo Biên lai thu số 0001979 ngày 21 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh H chị Hđã thi hành xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên